

Số: /BC-UBND

Phường Trần Hưng Đạo, ngày tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách năm 2025 và phương án phân bổ dự toán thu - chi ngân sách năm 2026

A. Tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách năm 2025

I. Thu ngân sách nhà nước

Tổng thu NSNN trên địa bàn theo phân cấp quản lý ước thực hiện năm 2025 là 902 tỷ 742 triệu đồng, đạt 9.004% so với dự toán giao. Tất cả các khoản thu đều hoàn thành vượt mức dự toán giao năm 2025, trong đó:

- Thu từ khu vực doanh nghiệp do Nhà nước giữ vai trò chủ đạo ước đạt: 777 triệu đồng.
- Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt: 365 tỷ 962 triệu đồng.
- Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh ước đạt: 43 tỷ 574 triệu đồng.
- Thuế thu nhập cá nhân ước đạt: 14 tỷ 642 triệu đồng, đạt 1.569% so với dự toán.
- Lệ phí trước bạ ước đạt: 10 tỷ 904 triệu đồng, đạt 3.722% so với dự toán.
- Phí, lệ phí ước đạt: 4 tỷ 057 triệu đồng, đạt 3.722% so với dự toán.
- Các khoản thu về nhà đất ước đạt: 273 tỷ 317 triệu đồng, đạt 4.086% so với dự toán.
- Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản ước đạt: 1 tỷ 028 triệu đồng, đạt 264% so với dự toán.
- Thu khác ngân sách ước đạt: 6 tỷ 117 triệu đồng, đạt 5.826% so với dự toán.

(Chi tiết theo Phụ lục 01 kèm theo).

II. Thu ngân sách phường

Tổng thu ngân sách phường ước thực hiện năm 2025 là 194 tỷ 437 triệu đồng, đạt 140% so với dự toán giao. Tất cả các khoản thu đều hoàn thành vượt mức dự toán giao năm 2025, trong đó:

- Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh ước đạt: 550 triệu đồng, đạt 122% so với dự toán.

- Thuế thu nhập cá nhân ước đạt: 3 tỷ 228 triệu đồng, đạt 1.153% so với dự toán.
- Phí, lệ phí ước đạt: 145 triệu đồng, đạt 186% so với dự toán.
- Các khoản thu về nhà đất ước đạt: 6 tỷ 505 triệu đồng, đạt 200% so với dự toán.
- Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản ước đạt: 1 tỷ 028 triệu đồng, đạt 264% so với dự toán.
- Thu khác ngân sách ước đạt: 617 triệu đồng, đạt 588% so với dự toán.

(Chi tiết theo Phụ lục 01 kèm theo)

III. Chi ngân sách phường

Tổng chi ngân sách phường ước thực hiện năm 2025 là 170 tỷ 769 triệu đồng, đạt 123% so với dự toán thành phố và HĐND phường giao, trong đó:

1. Chi đầu tư phát triển

Chi đầu tư phát triển ước thực hiện năm 2025 là 22 tỷ 959 triệu đồng, đạt 706% so với dự toán.

2. Chi thường xuyên

Chi thường xuyên ước thực hiện năm 2025 là: 147 tỷ 810 triệu đồng, đạt 112% dự toán giao. Cụ thể:

- Chi sự nghiệp quốc phòng ước thực hiện là: 1 tỷ 009 triệu đồng, đạt 87% dự toán giao.
- Chi sự nghiệp an ninh ước thực hiện là: 1 tỷ 905 triệu đồng, đạt 80% dự toán giao.
- Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo ước thực hiện là: 89 tỷ 565 triệu đồng, đạt 100% dự toán giao.
- Chi sự nghiệp y tế ước thực hiện là: 245 triệu đồng, đạt 100% dự toán giao.
- Chi sự nghiệp văn hóa thông tin ước thực hiện là: 937 triệu đồng, đạt 77% dự toán giao.
- Chi sự nghiệp phát thanh truyền hình ước thực hiện là: 436 triệu đồng, đạt 100% dự toán giao.
- Chi sự nghiệp thể dục thể thao ước thực hiện là: 726 triệu đồng, đạt 237% dự toán giao.
- Chi bảo vệ môi trường ước thực hiện là: 618 triệu đồng, đạt 100% dự toán giao.
- Chi sự nghiệp kinh tế ước thực hiện là: 2 tỷ 549 triệu đồng, đạt 57% dự toán giao.

- Chi hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể ước thực hiện là: 38 tỷ 770 triệu đồng, đạt 142% dự toán giao.

- Chi sự nghiệp đảm bảo xã hội ước thực hiện là: 11 tỷ 050 triệu đồng, đạt 294% dự toán giao.

(Chi tiết theo Phụ lục 02 kèm theo)

IV. Tình hình sử dụng nguồn bổ sung mục tiêu từ ngân sách cấp trên và nguồn ngân sách phường

1. Phân bổ dự toán từ nguồn bổ sung có mục tiêu ngân sách thành phố, số tiền: 27.374.192.770 đồng.

2. Phân bổ dự toán từ nguồn dự phòng, số tiền: 1.127.027.936 đồng.

3. Phân bổ dự toán từ nguồn để lại chưa phân bổ trong dự toán đầu năm theo Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 14/11/2025 của HĐND phường, số tiền: 425.584.000 đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục 03, 04,05 kèm theo)

V. Đánh giá chung

- Sự chỉ đạo, điều hành kịp thời của Đảng ủy, HĐND, UBND phường; sự chủ động của cơ quan, đơn vị trong việc triển khai, thực hiện dự toán thu chi ngân sách Nghị quyết của HĐND phường, thực hiện đúng Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính và của thành phố, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị thực hiện dự toán được giao.

- Các cơ quan, đơn vị đã tích cực triển khai thực hiện các quy định về Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo và kịp thời phát hiện, xử lý hành vi gây lãng phí, triển khai các biện pháp phòng ngừa hành vi lãng phí có thể xảy ra.

- Việc triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2025 đã thực hiện đúng theo các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương và của thành phố. Trong năm 2025, vốn đầu tư cơ bản được bố trí tập trung, ưu tiên cho thanh toán nợ xây dựng cơ bản, dự án chuyển tiếp.

- Công tác lập, thẩm định dự án, lựa chọn nhà thầu, thanh toán, quyết toán công trình được kiểm soát chặt chẽ và nâng cao chất lượng theo đúng các quy định hiện hành.

- Doanh nghiệp và cá nhân kinh doanh gặp rất nhiều khó khăn về vốn và sự phục hồi của thị trường của thị trường bất động sản chậm.

- Một bộ phận người nộp thuế ý thức chấp hành pháp luật thuế chưa cao còn chây ỳ nợ thuế, cố tình kéo dài thời gian nộp thuế.

B. Phương án phân bổ dự toán thu, chi ngân sách năm 2026

Thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2026; Thông tư số 56/2025/TT-BTC ngày 25/6/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2026, kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 3 năm 2026-2028;

Căn cứ Dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố Hải Phòng ban hành quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách thành phố và ngân sách cấp xã thành phố Hải Phòng năm 2026; Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh Hải Dương ban hành quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách năm 2026;

Trên cơ sở dự thảo dự toán ngân sách được UBND thành phố giao, dự toán thu - chi ngân sách năm 2026 được xây dựng như sau:

I. Thu ngân sách

1. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2026 là 174 tỷ 020 triệu đồng, trong đó:

- Thu tiền sử dụng đất là 10 tỷ đồng.
- Thu thường xuyên còn lại là 164 tỷ 020 triệu đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục 06 kèm theo)

2. Thu ngân sách phường

Tổng thu ngân sách phường năm 2026 là 228 tỷ 139 triệu đồng, cụ thể như sau:

a) Thu ngân sách phường được hưởng là 94 tỷ 916 triệu đồng, trong đó:

- Thu ngân sách phường hưởng 100%: 17 tỷ 014 triệu đồng.
- Thu ngân sách phường hưởng từ các khoản thu phân chia: 77 tỷ 902 triệu đồng.

b) Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên là 133 tỷ 223 triệu đồng, trong đó:

- Thu bổ sung cân đối: 132 tỷ 143 triệu đồng.
- Thu bổ sung có mục tiêu: 1 tỷ 080 triệu đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục 06, 08 kèm theo)

II. Chi ngân sách

Tổng dự toán chi ngân sách phường năm 2026 là 228 tỷ 139 triệu đồng, cụ thể như sau:

1. Chi đầu tư phát triển

Tổng chi đầu tư phát triển năm 2026 là 2 tỷ đồng.

2. Chi thường xuyên

Tổng chi thường xuyên năm 2026 là 221 tỷ 666 triệu đồng, trong đó:

- Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo là 100 tỷ 736 triệu đồng, trong đó đối với sự nghiệp giáo dục đảm bảo tiền lương, phụ cấp (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp) theo mức lương cơ bản 2.340.000 đồng/tháng, chi phí quản lý hành chính, chi nghiệp vụ chuyên môn; chi hỗ trợ theo Thông tư số: 28/BGD&ĐT về miễn giảm tiết đối với một số chức danh quản lý, chi hỗ trợ công tác bảo vệ các trường; tiền điện; tiền nước; tiền vệ sinh môi trường; tiền nhiên liệu, vật tư văn phòng; tiền điện thoại, báo chí, duy trì hệ thống Internet, trang Website, phần mềm, tuyên truyền, Công tác phí, hội nghị, hội thảo; học phẩm cho giáo viên; sách thiết bị dùng cho chuyên môn; Chi hoạt động giáo dục ngoài giờ; thi tuyển sinh, thi tốt nghiệp, thi học sinh giỏi; kinh phí kiểm định chất lượng giáo dục thuộc nhiệm vụ nhà trường chi, hỗ trợ kinh phí nâng chuẩn giáo viên, khen thưởng ngành giáo dục, công tác thanh tra, tập huấn, bồi dưỡng học sinh, giáo viên, các hoạt động chuyên môn khác; chi mua sắm, bảo dưỡng, sửa chữa nhỏ thường xuyên tài sản phục vụ hoạt động chuyên môn; chi khác phục vụ chuyên môn của các nhà trường trong năm học, kinh phí hoạt động của trung tâm giáo dục cộng đồng; khen thưởng các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp đối với sự nghiệp phát triển giáo dục trên địa bàn; Thực hiện công tác truyền thông giáo dục trên địa bàn; hỗ trợ nhiệm vụ chi của phòng Văn hóa xã hội và nhiệm vụ chi khác theo quy định của pháp luật; kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách giáo dục.

Đối với sự nghiệp đào tạo đảm bảo chi tiền lương, thưởng, phụ cấp, các khoản có tính chất lương (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn) theo mức lương cơ bản 2.340.000 đồng/tháng, chi phí quản lý hành chính, chi nghiệp vụ chuyên môn (bổ sung sách, tài liệu giảng dạy, sổ sách tư pháp, kinh phí khen thưởng, chi tập huấn nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ, công chức, viên chức.), chi công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức và các nhiệm vụ chi khác.

- Sự nghiệp kinh tế là 32 tỷ 264 triệu đồng, bao gồm Kinh phí chi duy tu bảo dưỡng thường xuyên, định kỳ (đã bao gồm duy tu bảo dưỡng vỉa hè, cắt tỉa cây xanh, tiền điện chiếu sáng, hệ thống thoát nước, trồng bổ sung cây xanh, công tác tuần đường, công tác sửa chữa nhỏ đường giao thông do cấp xã quản lý; kinh phí hoạt động đảm bảo an toàn giao thông cấp xã; hoạt động thường xuyên sự nghiệp kinh tế, kiến thiết thị chính trong phạm vi địa giới hành chính quản lý; Chi hoạt động thường xuyên sự nghiệp nông nghiệp, phòng chống lụt bão, chi cho công tác phòng chống lụt bão thủy lợi nội đồng, kinh phí chi cho ban chỉ đạo nông thôn mới, ban chỉ đạo diệt chuột, kinh phí lực lượng tuần tra canh gác dê; Tham gia ứng phó, khắc phục sự cố tràn dầu, hóa chất độc trên biển; theo dõi, phát hiện và tham gia giải quyết sự cố gây ô nhiễm môi trường biển, sạt, lở bờ biển; ứng phó, khắc phục sự cố ô nhiễm nguồn nước; theo dõi, phát hiện và tham gia giải quyết sự cố ô

niêm nguồn nước theo thẩm quyền; tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống và khắc phục tác hại do nước gây ra; quản lý các công trình thủy lợi trên địa bàn; kinh phí hỗ trợ xây dựng phương án quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững cho chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 16 Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp; kinh phí tổ chức phòng, chống dịch bệnh động vật; kinh phí xử lý ổ dịch bệnh động vật; kinh phí hỗ trợ đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác; chi phí cho cá nhân được đào tạo về kỹ thuật phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí mua bình chứa Nitơ lỏng bảo quản tinh cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò) đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 3 Điều 14 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi; các nhiệm vụ thường xuyên khác.; Kinh phí đo đạc bản đồ, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, kinh phí xác nhận giá đất cụ thể, kinh phí tổ chức đấu giá đất, kinh phí kiểm kê lập quy hoạch sử dụng đất, kinh phí lập quy hoạch.

- Sự nghiệp Môi trường là 3 tỷ 570 triệu đồng, bao gồm hoạt động thường xuyên sự nghiệp môi trường (bao gồm cả nhiệm vụ thu gom, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng, tiêu hủy thuốc bảo vệ thực vật vô chủ tại địa phương), kinh phí chi cho công tác tuyên truyền về bảo vệ môi trường, tổ chức truyền thông về ngày môi trường thế giới, kinh phí mua hóa chất xử lý rác thải tập trung, thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải, các hoạt động thường xuyên sự nghiệp môi trường.

- Chi đảm bảo xã hội là 28 tỷ 668 triệu đồng, bao gồm hỗ trợ cho công tác tuyên truyền, tập huấn, thẩm định hồ sơ, chi khác phục vụ cho công tác quản lý; trợ cấp đột xuất, chi hỗ trợ cho đối tượng lang thang cơ nhỡ, thăm hỏi ngày lễ, tết do cấp xã quyết định; Chi phí dịch vụ chi trả trợ cấp cho đối tượng bảo trợ xã hội tại cấp xã; kinh phí thu thập, cập nhật, chỉnh sửa tổng hợp thông tin người lao động trên địa bàn; kinh phí trông coi nghĩa trang liệt sỹ chi cho công tác bảo đảm xã hội; kinh phí quà tết, quà 27/7, quà 2/9, ngày lễ theo số đối tượng được hưởng và chế độ hiện hành; tiền điện hộ nghèo, chính sách; kinh phí trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo quy định của Chính phủ...

- Sự nghiệp Văn hóa thông tin là 2 tỷ 015 triệu đồng, bao gồm chi lương, phụ cấp lương, các khoản đóng góp của biên chế được giao, hoạt động thường xuyên sự nghiệp văn hóa thông tin, bổ sung tủ sách thư viện, chi khen thưởng làng văn hóa, chi cho công tác tuyên truyền các ngày lễ lớn, trùng tu cải tạo các di tích, kinh phí trang trí ngày lễ, tết và chi khác cho sự nghiệp văn hóa thông tin.

- Sự nghiệp thể dục - thể thao là 405 triệu đồng bao gồm hoạt động thường xuyên sự nghiệp thể dục thể thao; tăng cường huấn luyện, hướng dẫn hoạt động nghiệp vụ thể thao trong tổ chức xã hội, nhân dân; công tác huấn luyện phục vụ thi

đấu các giải, tổ chức các giải đấu thể thao cấp xã, thay thế trang thiết bị thể dục thể thao, hoạt động thường xuyên sự nghiệp thể dục thể thao.

- Sự nghiệp Phát thanh truyền hình là 350 triệu đồng, bao gồm hoạt động thường xuyên sự nghiệp phát thanh truyền hình, kinh phí thực hiện các nhiệm vụ như nâng cao thời lượng phát sóng, chất lượng tin bài, các nhiệm vụ chuyên môn phát thanh truyền hình.

- Sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là 390 triệu đồng chi quản lý hành chính, chi chuyên môn nghiệp vụ thường xuyên, mua sắm, bảo dưỡng, sửa chữa nhỏ thường xuyên.

- Sự nghiệp Y tế, dân số là 3 tỷ 845 triệu đồng, bao gồm chi lương, phụ cấp lương, các khoản đóng góp của biên chế được giao (trạm y tế xã), kinh phí hoạt động thường xuyên của Trạm y tế xã; kinh phí cho các nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh; công tác truyền thông, phòng chống dịch và y tế học đường; kinh phí khám tuyển nghĩa vụ quân sự hàng năm.

- Chi an ninh quốc phòng là 6 tỷ 369 triệu đồng, đảm bảo đầy đủ chế độ chi cho con người bao gồm tiền lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo chế độ quy định; kinh phí hoạt động thường xuyên nhiệm vụ quốc phòng tại xã, phường, đặc khu; các chế độ chi dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên, tuyển quân, phòng thủ dân sự kinh phí nhiệm vụ đột xuất phát sinh; Kinh phí hoạt động thường xuyên nhiệm vụ an ninh tại xã (Chi tuyên truyền, vận động phong trào bảo vệ an ninh, trật tự an toàn xã hội, phòng cháy chữa cháy); thực hiện các đề án về an ninh.

- Chi Quản lý hành chính là 41 tỷ 951 triệu đồng đảm bảo các khoản chi hành chính phục vụ hoạt động, nghiệp vụ thường xuyên phục vụ bộ máy của các cơ quan: khen thưởng theo chế độ, phúc lợi tập thể, vật tư, văn phòng phẩm, điện nước, vệ sinh môi trường, sách, báo, tạp chí, tài liệu phục vụ công tác chuyên môn, hội nghị tổng kết, sơ kết, điện thoại, duy trì hệ thống Internet, trang Website, phần mềm, cước bưu chính, công tác phí, làm thêm giờ, tiếp khách, mua sắm, sửa chữa, bảo dưỡng nhỏ; kinh phí hoạt động tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật; kinh phí thường xuyên ban tiếp dân bộ phận một cửa, tăng cường kiểm soát thủ tục hành chính, kinh phí thực hiện, duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO (mô hình khung), kinh phí tiếp dân xử lý đơn thư, kinh phí thực hiện các Đề án của Thành ủy, Ủy ban nhân dân cấp xã; kinh phí chi chế độ cho cán bộ làm công tác lưu trữ, chế độ cho người làm công tác cơ yếu; kinh phí duy trì hoạt động xe ô tô; kinh phí thăm hỏi, chúc mừng của UBNDTTQ cấp xã; Hoạt động giám sát và phản biện xã hội; kinh phí hoạt động của Ban giám sát đầu tư tại cộng đồng; kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; kinh phí đảm bảo xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật; kinh phí xây dựng hương ước theo Nghị định 61/2023/NĐ-CP ngày 16/8/2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư; kinh phí tổ dân vận thôn, kinh phí văn

hóa - văn nghệ ở thôn, tổ dân phố; kinh phí tổ hòa giải thôn; Kinh phí chi tiếp xúc đối thoại người đứng đầu; Kinh phí tiếp công dân, Ban chỉ đạo chăm sóc kiến kinh nghiệm Ban chỉ đạo nông thôn mới; Ban chỉ đạo ATGT kinh phí cho các Ban chỉ đạo cấp xã; chi đào tạo bồi dưỡng cán bộ, chi hoạt động chuyên môn, quản lý lĩnh vực ngành, chi mua sắm, bảo trì, sửa chữa nhỏ tài sản công các phòng ban thuộc xã; các nhiệm vụ chi khác thuộc xã.

- Chi khác ngân sách là 1 tỷ 103 triệu đồng.

3. Dự phòng ngân sách

Tổng dự phòng ngân sách năm 2026 là 4 tỷ 473 triệu đồng, bố trí thực hiện theo quy định của Luật NSNN để thực hiện phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, cứu đói; nhiệm vụ quan trọng về quốc phòng, an ninh và các nhiệm vụ cần thiết khác thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách các cấp mà chưa được dự toán, hỗ trợ cho ngân sách cấp dưới, chi hỗ trợ các địa phương khác.

4. Trên cơ sở định hướng của thành phố, thực hiện phần đầu tiết kiệm chi thường xuyên là 5 tỷ 273 triệu đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục 07 kèm theo)

III. Một số giải pháp tổ chức thực hiện dự toán thu - chi ngân sách năm 2026

Để phần đầu hoàn thành nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2026, các cơ quan, đơn vị cần tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Tăng cường sự phối hợp với các Sở, ngành; thường xuyên theo dõi sát tình hình biến động kinh tế - xã hội, những nhân tố ảnh hưởng đến nguồn thu ngân sách trên địa bàn để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, pháp luật thuế trên địa bàn; tạo mọi điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp ổn định, phát triển sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; tạo nguồn thu vững chắc, lâu dài.

2. Tiếp tục rà soát lại các khoản phí, lệ phí để triển khai thực hiện theo Luật Phí, lệ phí có hiệu lực từ ngày 01/01/2017, đặc biệt là các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố ban hành; tập trung đẩy mạnh đấu giá quyền sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, ký hợp đồng thuê đất, đơn độc thực hiện kịp thời các nghĩa vụ tài chính phát sinh như: thu tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ, thuế thu nhập cá nhân,...

3. Xây dựng dự toán chi đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2026 đảm bảo bám sát việc thực hiện các mục tiêu, định hướng phát triển của phường.

Dự toán chi đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2026 cần chi tiết theo các lĩnh vực chi phù hợp với quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định tại Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý nợ công, Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh

tại doanh nghiệp và khả năng cân đối của ngân sách đại phương trong năm. Thứ tự ưu tiên bố trí vốn đầu tư công thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 54 Luật Đầu tư công. Mức bố trí vốn cho từng nhiệm vụ phải phù hợp với tiến độ thực hiện và giải ngân trong năm 2026.

4. Xây dựng dự toán chi thường xuyên theo từng lĩnh vực cụ thể, đảm bảo đủ nhiệm vụ, đúng chính sách, chế độ, theo định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên quy định tại các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân và Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố; rà soát cắt giảm các khoản chi không cần thiết, triệt để tiết kiệm gắn với tinh giản biên chế; triệt để tiết kiệm các khoản chi ngân sách; rà soát, sắp xếp các khoản chi chưa thực sự cấp thiết. Giảm tần suất và thắt chặt các khoản chi hội nghị, hội thảo, lễ hội, khánh tiết,... theo hướng tiết kiệm, hiệu quả; hạn chế bố trí kinh phí đi nghiên cứu, học tập, khảo sát nước ngoài; hạn chế mua sắm xe ô tô công và trang thiết bị đắt tiền, đẩy mạnh việc thực hiện khoán sử dụng xe công,...

5. Chủ động thực hiện điều hành dự toán ngân sách được duyệt, đảm bảo hiệu quả, bố trí các khoản chi theo thứ tự ưu tiên, trước hết đảm bảo chi lương, các khoản phụ cấp, trợ cấp, chi an sinh xã hội,... và khả năng cân đối ngân sách. Nghiêm túc thực hiện yêu cầu về tiết kiệm, chống lãng phí theo Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tiết kiệm chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý nhà nước, chi hoạt động tại các đơn vị sự nghiệp.

6. Điều hành ngân sách chủ động, tích cực, đảm bảo cân đối ngân sách các cấp; thu cân đối với chi, có nguồn thu mới bố trí chi đầu tư. Trường hợp thu cân đối ngân sách địa phương giảm so với dự toán, cần rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi theo thứ tự ưu tiên, cắt giảm hoặc giãn, hoãn thời gian thực hiện các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, trong đó phải đảm bảo nguồn thanh toán các khoản chi về tiền lương và có tính chất lương, các khoản chi thường xuyên để đảm bảo hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị, các khoản chi an sinh xã hội, chi đầu tư xây dựng cơ bản các công trình, dự án quan trọng.

7. Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy quản lý hành chính theo chỉ đạo của Nghị quyết số 18-NQ/TW Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Kết luận số 210- KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới.

8. Các cấp, ngành, đơn vị tổ chức chỉ đạo thực hiện đầy đủ các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm và chống lãng phí. Đồng thời xử lý kịp thời, đầy đủ những sai phạm được phát hiện qua công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán; làm rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân và thực hiện chế độ trách nhiệm đối với thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước trong

quản lý, điều hành ngân sách khi để xảy ra thất thoát, lãng phí, sử dụng ngân sách sai chế độ, chính sách. Nghiêm túc thực hiện đầy đủ các quy định về công khai ngân sách theo Luật Ngân sách Nhà nước. Các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện đầy đủ quy chế tự kiểm tra tài chính, kế toán để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các sai phạm trong quá trình quản lý tài chính, ngân sách.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách năm 2025 và phương án phân bổ dự toán thu - chi ngân sách năm 2026, Ủy ban nhân dân phường báo cáo Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ phường xem xét, cho ý kiến chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy;
 - Ban Thường vụ Đảng ủy;
 - Thường trực HĐND phường;
 - Lãnh đạo UBND phường;
 - BCH Đảng bộ phường;
 - Các phòng, ban, đơn vị liên quan;
 - Lưu: VT, KTHTĐT.
- } (để báo cáo)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Hà